



ĐẠI SỨ QUÁN HỢP CHỨNG QUỐC HOA KỲ

Phòng Thông tin - Văn hoá

Tầng 3, Rose Garden Tower, 6 Ngọc Khánh

Hà Nội, Việt Nam

(84-4) 831-4580 -- Fax: (84-4) 831-4601

BỘ NGOẠI GIAO HOA KỲ CHƯƠNG TRÌNH THÔNG TIN QUỐC TẾ

SỰ MINH BẠCH TRONG CHÍNH PHỦ CÔNG DÂN MỸ CÓ ẢNH HƯỞNG NHƯ THẾ NÀO ĐỐI VỚI CHÍNH SÁCH CÔNG

Bài của Ellen M. Katz

"Một chính phủ của đại chúng mà không có thông tin rộng rãi hoặc không có phương tiện nào để có được những thông tin đó thì chỉ là đoạn mở đầu của một tấn hài kịch hoặc bi kịch, hay có thể là của cả hai. Tri thức sẽ luôn thống trị sự ngu dốt; và một dân tộc muốn tự làm chủ bản thân mình thì phải trang bị cho mình sức mạnh của tri thức" -- Cựu Tổng thống Mỹ James Madison, 1822

Cốt lõi của nền dân chủ Mỹ - và của bất cứ nền dân chủ nào - là sự tham gia có ý nghĩa và tích cực của người dân vào các quyết định của chính phủ.

Nét cơ bản của hệ thống như vậy là những công dân bình thường phải có khả năng ràng buộc các quan chức chính phủ chịu trách nhiệm về những hành động của mình. Quá trình dân chủ tối quan trọng, vẫn được gọi là "sự minh bạch" này có nhiều hình thức, nhưng tất cả những hình thức này đều cho phép những công dân có quan tâm được công khai xem xét các hoạt động của chính phủ, chứ không để những quá trình này được diễn ra trong bí mật.

Những nguyên tắc nhấn mạnh sự minh bạch trong hoạt động của chính phủ được thể hiện trong những giáo lý căn bản đã dẫn dắt Hoa Kỳ suốt từ khi lập quốc, trong đó có bản Tuyên ngôn Độc lập và bản Hiến Pháp. Theo thời gian, một hệ thống luật lệ, quy định và thực tiễn đã hoàn thiện, tạo điều kiện dễ dàng cho những công dân bình thường được tham dự một số cuộc họp quan trọng của các quan chức chính phủ, có quyền yêu cầu và được nhận những tài liệu của chính phủ và đóng góp vào các quyết định và quá trình hoạch định luật lệ của chính phủ. Những nguyên tắc về sự công khai minh bạch đã ăn sâu bén rễ ở cấp địa phương, cấp bang và liên bang theo nhiều mức độ khác nhau.

Ở Hoa Kỳ, sự minh bạch trong các thủ tục tố tụng, phần lớn phát triển từ luật phổ thông của Anh, đã dần dần công nhận quyền được có các phiên xử công khai. Tương tự như vậy, Quốc hội Hoa Kỳ, qua quá trình lịch sử của mình, cũng đã mở cửa tiếp nhận ảnh hưởng của nhiều nhóm công dân và tổ chức khác nhau cũng như những ý kiến đóng góp của các chuyên gia, các quan chức và những công dân có hiểu biết trong các buổi "điều trần" về các dự luật hoặc các vấn đề quan trọng.

Bên cạnh đó, có thể thấy sự minh bạch tại nơi làm việc ở nhiều cơ quan hành pháp của chính phủ Liên bang nằm dưới quyền Tổng thống Mỹ. Quyết định của những cơ quan này động chạm đến cuộc sống hàng ngày của người dân theo nhiều cách khác nhau, từ vấn đề thực phẩm, đến những vấn đề như ô tô, môi trường. Và càng ngày, càng có nhiều cách khác nhau để các cá nhân gây ảnh hưởng đối với quá trình hoạch định chính sách của ngành hành pháp. Một số nhóm còn muốn có ảnh hưởng đồng thời đối với cả ba ngành của chính phủ liên bang - tư pháp, lập pháp và hành pháp.

Nhìn chung, các công dân Mỹ được tự do tham gia vào quá trình chính trị, nhiều hay ít tùy theo mong muốn của mình. Một số người đắm chìm vào những sự nghiệp mà họ tin tưởng, có thể với tư cách cá nhân, nhưng thường thì theo từng nhóm được thành lập để ủng hộ một hay nhiều sự nghiệp nào đó. Những người khác thì hiếm khi tham gia hoặc chỉ phát biểu lo ngại của mình khi nào có những mối quan tâm cá nhân.

ĐỂ CHO ÁNH MẶT TRỜI SOI RỢI

Cách căn bản nhất để người dân ràng buộc người lãnh đạo phải chịu trách nhiệm về những hành động của mình là thông qua bỏ phiếu trong các cuộc bầu cử và tham gia bồi thẩm đoàn trong các phiên xử công khai. Nhưng đó không phải là cách duy nhất. Ở Mỹ cũng như ở các nền dân chủ khác, công dân có thể có ảnh hưởng đối với chính phủ hàng ngày chứ không phải chỉ trong các kỳ bầu cử. Có thể, và nên có nhiều cơ hội khác để đảm bảo rằng những quan chức nhà nước được bầu và không được bầu luôn chịu trách nhiệm trước người dân.

Ở Mỹ, khi các quan chức ngành hành pháp hợp để tiến hành công việc của chính phủ, thường thường họ phải thông báo trước về các cuộc họp của mình và tổ chức họp trong những diễn đàn công khai trước công chúng. Một điều luật có tên gọi là "Luật ánh dương", ban hành năm 1976, nhấn mạnh cách làm việc như vậy để nhằm có được nhiều thông tin tốt hơn trước khi ra quyết định. Hơn thế nữa, điều này đưa đến những chính sách được cho là công bằng hơn vì nó thể hiện ý kiến đóng góp của nhiều bên quan tâm. Ở cấp bang trong cả nước đều có những luật tương tự.

Trong nhiều trường hợp, người dân không chỉ được phép dự các cuộc họp công khai mà còn được phát biểu ý kiến trong quá trình đó. Ví dụ, trước khi Cơ quan Bảo vệ Môi trường quyết định về một quy định liên quan tới ô nhiễm trong năm 1999, Cơ quan này tổ chức một loạt các cuộc điều trần trên cả nước và dành hàng giờ lắng nghe những tham luận. Trong một buổi điều trần tại Philadelphia, Pennsylvania, một công dân tên là Randy Hester đã bày tỏ cảm nghĩ của mình: "Là một người Mỹ, tôi thấy mình có quyền không thể chuyển nhượng đó là được nói lên tiếng nói của mình và tôi vô cùng vui mừng được có cơ hội này hôm nay", có lẽ đây là cảm nghĩ chung của nhiều người cùng dự họp.

Một cách phổ biến để người dân thể hiện quan điểm của mình là gửi thư hoặc email cho các quan chức được bầu. Không có gì là bất bình thường khi một Nghị sĩ (Thượng nghị sĩ hoặc Hạ nghị sĩ) nhận được hàng ngàn thư một ngày về một vấn đề nổi cộm. Những người trong tổ chức phục vụ một sự nghiệp nào đó thường đề ra nhiều chiến dịch viết thư. Những nhóm này có thể đại diện cho giới doanh nghiệp, tôn giáo, người lao động hoặc có thể đấu tranh cho những vấn đề như bảo vệ môi trường hay sức khỏe của con người. Họ cũng tới gặp các nhà lập pháp để vận động cá nhân.

Sự minh bạch trong chính phủ Mỹ cũng có thể thấy trong những quy định đối với những người muốn ra tranh cử chức vụ trong bộ máy công. Theo luật pháp, các ứng cử viên muốn được bầu vào Quốc hội hay chức vụ Tổng thống cần có những báo cáo chi tiết, công bố số tiền mà họ quyên góp được và số tiền họ chi tiêu. Các ứng cử viên phải công bố mọi cá nhân hay tổ chức nào đóng góp cho mình trên 200 đô la. Cũng có một điều luật giới hạn lượng tiền một người có thể đóng góp trực tiếp cho một ứng cử viên.

Mục đích của những quy định này là hạn chế ảnh hưởng của những người giàu và những nhóm mạnh đối với các chính trị gia. Tương tự như vậy, những nhà lãnh đạo khác của liên bang cũng phải công bố tài chính khi được bầu hay được chỉ định vào chức vụ. Trong những bản công bố tài chính này, các quan chức cao cấp phải công bố thực chất và mức độ tài sản của mình để đảm bảo rằng sẽ không có sự đối lập nào về lợi ích với công việc.

Những bản kê khai tài chính được công bố cho công chúng và giới truyền thông, mà theo quy định của bản Hiến pháp sửa đổi thứ nhất của Mỹ thì giới truyền thông không bị chính phủ kiểm duyệt.

Người dân Mỹ sử dụng tất cả những biện pháp kiểm kê này để thực hiện một cách thông minh quyền bỏ phiếu của mình. Qua nhiều năm, nhờ những luật lệ mới và những cách tiếp cận thông tin tốt hơn, người dân đã có được thông tin từ các cơ quan hành pháp dễ dàng hơn cũng như để gây ảnh hưởng hơn đối với những hành động có tác động đến công chúng của các cơ quan này.

YÊU CẦU CÁC BÁO CÁO CỦA CHÍNH PHỦ

Thông qua một đạo luật liên bang, ban hành năm 1966, công dân Mỹ có thể yêu cầu được cấp bản sao các hồ sơ của các cơ quan thuộc chính phủ liên bang, các bộ và giới quân sự. Kể từ khi ban hành, "Luật Tự do Thông tin" đã trở thành một công cụ thông tin vô cùng phổ biến. Các nhà sử học, nhà báo, nhà giáo dục, các công ty tư nhân, các nhóm công dân và những người dân thường đã dùng luật này để nghiên cứu những tài liệu mà nếu không có điều luật này thì đã bị giữ bí mật. Ở cấp bang cũng có những luật phần nào tương tự như vậy.

Qua nhiều năm, điều luật quan trọng này đã giúp người dân đưa ra công khai những hồ sơ về những sự kiện mà người Mỹ muốn biết rõ hơn như vụ ám sát Tổng thống John E. Kennedy năm 1963 và thảm kịch tai nạn năm 1986 liên quan đến tàu vũ trụ Challenger.

Ngày nay, Internet lại cho phép đọc một số thông tin này còn dễ dàng hơn nữa.

Rất nhiều tài liệu được các nhóm quan tâm hoặc chính phủ đưa lên Internet. Ví dụ như Cục Điều tra Liên bang thường xuyên cho đăng những tài liệu mà người dân yêu cầu trong số các hồ sơ vụ án lên trang chủ của mình (www.fbi.gov).

"Luật Tự do Thông tin cho phép người dân Mỹ được tiếp cận nhiều hơn với thông tin về các hoạt động của chính phủ Mỹ" Bernard Fensterwald III, một luật sư tư chuyên về lĩnh vực này giải thích "Điều luật này cho phép người dân Mỹ luôn được thông tin đầy đủ".

Một số ngoại lệ được quy định để đảm bảo rằng những thông tin nhạy cảm không lọt vào tay những người không đáng có. Ví dụ bất cứ hồ sơ nào có thể ảnh hưởng tới an ninh quốc gia hoặc có thể xâm phạm sự riêng tư của cá nhân thì không được công bố. Các tài liệu liên quan tới tổng thống, phó tổng thống, các nghị sĩ Quốc hội và các toà án không được nêu trong điều luật này, mặc dù rất nhiều thông tin trong số này được công bố thường xuyên.

Tuy nhiên Fensterwald lưu ý rằng nếu một hồ sơ không đáp ứng được những tiêu chuẩn để có thể rút ra thì "nó phải được giữ không cho công bố theo yêu cầu"

Theo điều luật tự do thông tin, các cơ quan liên bang có thể thu một khoản phí để trả cho việc tìm kiếm và in sao tài liệu, mặc dù trong một số trường hợp, dịch vụ này là miễn phí. Các cá nhân không phải cho biết lý do họ cần những hồ sơ này làm gì. Các hồ sơ có thể bao gồm tài liệu dưới dạng văn bản in, điện tử, băng ghi âm, bản đồ và các bức ảnh.

Ngay cả những nhân viên của chính phủ cũng dùng điều luật này để đảm bảo rằng cơ quan mình đang hoạt động theo đúng nguyên tắc đạo đức. Ví dụ Tổ chức Nhân viên Nhà nước có trách nhiệm với Môi trường (PEER), một tổ chức của các nhân viên chính phủ, thường xuyên đề nghị cung cấp các hồ sơ để phanh phui các vụ việc sai trái liên quan tới các vấn đề môi trường.

Chỉ riêng việc những nhóm này sử dụng quyền công khai lấy các hồ sơ đó đã làm cho mọi việc khác rất nhiều. Jeff Ruch, Giám đốc điều hành của PEER nói: "Chính việc gửi yêu cầu cung cấp tài liệu đã đủ để ngừng ngay một việc gì đó đang diễn ra chỉ vì không ai biết đến nó".

Người dân Mỹ cũng nhận được sự bảo vệ đối với những thông tin được lưu giữ về cá nhân trong các hồ sơ mật. Theo quy định của một luật khác có tên là Luật về những điều riêng tư của cá nhân, ban hành năm 1974, các công dân có quyền được xem những hồ sơ mà chính quyền đã thu thập về mình và được đề nghị sửa những hồ sơ đó nếu có gì sai.

Theo Hiến pháp Mỹ, công dân Mỹ có thể sử dụng quyền tự do ngôn luận để chỉ trích các chính sách chính thức. Ví dụ sau khi có được các tài liệu về việc bảo vệ các vùng đất ướt, PEER đã ra một bản báo cáo đánh giá thấp chính phủ về vấn đề cụ thể này và công bố thông tin bằng cách cho giới truyền thông biết và đăng tải trên Internet.

Khi một nhóm người trong chính phủ lên tiếng về những việc làm sai trái hay phạm pháp, họ thường được gọi là "những người thổi còi" bởi vì họ làm cho công luận quan tâm tới việc làm đó. Theo quy định của luật pháp Mỹ, những người thổi còi này có quyền được bảo vệ khỏi mọi sự trả đũa đối với hành động của mình.

Khi đã được công chúng khai ra, những tài liệu có được theo Luật Tự do Thông tin thường được chia sẻ rộng rãi với những người khác cũng có quan tâm. Ví dụ ở Pensacola, Florida, một nhóm dân đã đã có được các hồ sơ của chính phủ liên bang do một quân đoàn công binh lưu giữ liên quan đến ảnh hưởng môi trường của một khu căn hộ cao tầng trên bờ biển. Sau đó họ để 900 trang thông tin này ở một toà nhà của cộng đồng để những cư dân khác đọc. Cho đến khi tác giả viết bài này, vấn đề đó vẫn đang treo lơ lửng, nhưng cộng đồng này đang mạnh mẽ đấu tranh cho quyền lợi của mình.

Mỹ là một trong số ít nước mà công dân có quyền hợp pháp để tiếp cận những thông tin như vậy của chính phủ. Những nước khác có luật tương tự bao gồm Úc, Canada, Pháp, New Zealand và Thụy Điển.

TÌM HIỂU VỀ NHỮNG HOẠT ĐỘNG HÀNG NGÀY DIỄN RA

Qua tờ Federal Register, một tờ báo xuất bản hàng ngày trừ các ngày lễ, người Mỹ có thể đọc về các quy định và luật lệ mà các cơ quan liên bang đang đề xuất trước khi chúng được thông qua.

Các cơ quan liên bang phải thông báo những vấn đề lớn về chính sách trên tờ Federal Register, và theo luật, bất cứ ai cũng có thể góp ý về những đề xuất thay đổi chính sách đó. Ý kiến đóng góp thường được viết thành văn bản, những cũng có cơ hội để người dân được bày tỏ quan điểm bằng email hoặc bày tỏ trực tiếp trong các buổi điều trần trước công chúng.

Mỗi thông báo của tờ Federal Register đều có chỉ dẫn cụ thể cho các công dân cách đóng góp ý kiến trong vòng tối đa là 30 cho đến 90 ngày. Những gợi ý hay phê phán không thể bị làm ngơ. Khi những quy định cuối cùng được đăng trên tờ Federal Register, các cơ quan phải trả lời những ý kiến đóng góp của công chúng và nêu rõ những thay đổi theo những đóng góp đó.

Ngoài việc đóng góp ý kiến cho một quy định hiện hành, các cá nhân hay tổ chức có thể nêu kiến nghị ủng hộ những chính sách mới mà các cơ quan liên bang nên theo.

Nhiều cá nhân và tổ chức có quan tâm vẫn đọc qua tờ Federal Register hàng ngày để tìm những vấn đề quan tâm. Báo này có thể tìm thấy trong các thư viện công, các trường đại học và trên Internet tại địa chỉ www.access.gpo.gov.

NGHIÊN CỨU NHỮNG TRƯỜNG HỢP CỤ THỂ

- ❖ Luật Tự do Thông tin và tờ Federal Register là hai công cụ quan trọng mà người Mỹ sử dụng ngày càng nhiều để củng cố sự minh bạch trong chính phủ. Những hiểu biết họ có được từ những nguồn này thường được biến thành những thay đổi trong chính sách công.

Hãy xem những nhóm công dân tạo ra những thay đổi trong ba lĩnh vực của cuộc sống hàng ngày như thế nào

Lĩnh vực môi trường: Nhiệm vụ của Cơ quan Bảo vệ Môi trường (EPA) là bảo vệ sức khoẻ con người và giữ cho không khí, nước và đất khỏi bị ô nhiễm. Một trong những nghiên cứu của tổ chức này liên quan đến việc đề ra các tiêu chuẩn giới hạn mức độ ô nhiễm thải ra từ ống xả của các xe gắn máy.

Các công dân tham gia các nhóm đối thoại gần đây đã thắng lợi trong việc thay đổi các kế hoạch của chính phủ để giảm bớt sự ô nhiễm không khí. "Tôi cho rằng chúng ta đã gây tiếng vang lớn trong công luận, và EPA đã đáp ứng một cách thích đáng", đó là phát biểu của Frank O'Donnell, Giám đốc điều hành của Clean Air Trust, một liên minh của các tổ chức môi trường.

Vụ việc này bắt đầu từ cuối những năm 90, khi EPA bắt đầu bàn tới những quy định chặt chẽ hơn đối với chất thải từ ống xả các xe ô tô.

Đã có hàng ngàn ý kiến đóng góp của các nhà sản xuất ô tô, các công ty dầu, các nhóm công dân và các cá nhân.

Một số tổ chức đối thoại đã đề nghị các quan chức lấp đi "lỗ hổng" liên quan tới các xe thể thao (SUVs), xe buýt nhỏ và xe tải hạng nhẹ, những xe này thải ra khí ô nhiễm nhiều hơn các xe con. Khi các tiêu chuẩn về khí thải và hiệu quả sử dụng xăng được ban hành năm 1970, những xe này được miễn những quy định áp dụng cho các xe ô tô vì chủ yếu chúng được sử dụng ở các trang trại và công trường xây dựng. Nhưng đến năm 1998, xe thể thao và xe tải nhẹ chiếm tới một nửa số xe mới bán ra thị trường và được sử dụng đi lại hàng ngày khi đi cửa hàng hoặc đi làm.

Đầu năm 1999, EPA đề xuất các quy định về tiêu chuẩn ô nhiễm nghiêm ngặt hơn đối với mọi loại xe. Theo các tiêu chuẩn mới, các xe con chở khách thông thường phải chấp hành tiêu chuẩn này từ năm 2004. Lần đầu tiên, quy định này cũng yêu cầu các xe thể thao và xe tải nhỏ dưới 8.500 pao cũng phải đạt những tiêu chuẩn như vậy vào năm 2007.

Trong các cuộc điều trần trước công chúng sau đó, nhiều người dân và các tổ chức đã dùng quyền của mình để lập luận rằng những quy định chặt chẽ hơn nữa sẽ có ích cho cuộc đấu tranh chống ô nhiễm không khí. Họ kêu gọi EPA đưa các xe thể thao nặng trên 8.500 pao vào quy định này chứ không để những xe đó được miễn áp dụng, và họ muốn các nhà sản xuất ô tô phải tuân thủ luật này sớm hơn thời hạn đề xuất.

Đại diện ngành sản xuất ô tô thì lại nêu những ý kiến rất khác để biện minh cho việc họ không thể có được những thay đổi cần thiết trước thời hạn đã đề xuất.

- ❖ Cuối năm 1999, cả hai phía đều giành được một phần chiến thắng. EPA tuyên bố rằng các xe thể thao hạng nặng hơn cũng nằm trong quy định này, nhưng thời hạn để có những thay đổi đó thì vẫn giữ nguyên.

Lĩnh vực thuế: Như nhiều nước, Mỹ đánh thuế thu nhập đối với người dân. Thuế này do một cơ quan thuộc bộ tài chính quản lý, đó là Cục Thuế Liên bang (IRS).

Những người đóng thuế ở Mỹ có các cơ hội gây ảnh hưởng đối với hệ thống thu thuế theo nhiều cách, bắt đầu bằng việc tạo ra luật thuế. Luật thuế thực sự được các Nghị sĩ viết và Tổng thống ký sau nhiều thảo luận và phát biểu của các công dân, các doanh nghiệp và các nhóm vận động hành lang.

Toàn bộ luật này được gọi là Luật thuế thu nhập trong nước, nhưng nó chỉ là một phần của lĩnh vực thuế rộng lớn. IRS ban hành những quy định để cụ thể hoá hơn nữa luật này. Toàn bộ hệ thống khá phức tạp này, với gần 50.000 trang luật và các quy định của IRS được công bố cho công chúng tại trang chủ của IRS: www.irs.gov.

Một phần công việc của IRS là tạo ra các mẫu khai thuế để người dân điền thông tin về thu nhập của mình. Cơ quan thuế cũng cho ra các ấn phẩm phát miễn phí cho công chúng để giải thích về luật này.

Ngay cả sau khi luật thuế đã được thông qua, công dân Mỹ cũng có thể gây ảnh hưởng đối với cách thức vận dụng luật này. Ví dụ năm 1998, một điều luật đã được thông qua để giúp đỡ những người đã li dị hay li thân mà phải chịu trách nhiệm trả nợ thuế cho vợ hay chồng cũ của mình.

Như thông lệ, chính phủ hỏi ý kiến về cách thực hiện luật này sao cho tốt nhất. Theo Pete Sepp, người phát ngôn của Liên minh Quốc gia của Những người Đóng thuế, một tổ chức của các công dân, tổ chức này đã nêu những đề xuất làm cho những bản khai thuế và các chỉ dẫn của IRS bớt phức tạp hơn cho "những người vợ, hay chồng vô tội" này.

Khi bản kê khai thuế đã được IRS sửa đổi ban hành năm 1999, nó bao gồm những mục dễ hiểu để trả lời những câu hỏi thường có về vấn đề thuế. IRS cũng thêm vào thư viện của mình một ấn phẩm nữa phục vụ người nộp thuế có tên là "Giảm bớt khó khăn cho những người vợ hoặc chồng vô tội".

- ❖ Liên minh Quốc gia của Những người Đóng thuế thấy hài lòng với những thay đổi này, Sepp nói, mặc dù đó chưa phải là tất cả những gì tổ chức này yêu cầu. "Nhưng toàn bộ quá trình hoạch định chính sách là quá trình thoả hiệp và giải quyết vấn đề một cách thoả đáng chứ không phải là đấu tranh để đạt được cái thật hoàn thiện", ông giải thích.

Bên cạnh đó, Sepp chỉ ra rằng sẽ còn nhiều cơ hội trong tương lai để đề nghị xem xét lại những bản khai này. Ông nói thêm "Thường phải qua nhiều bước mới đạt được thay đổi". Bên cạnh việc tạo ra các bản khai thuế, IRS có nhiệm vụ thu tiền của dân. Điều này có nghĩa là mỗi bản khai của người nộp thuế sẽ được xem xét kỹ để tìm ra những tính toán sai vô tình hay cố ý. Bước cuối của quá trình này là khi Cơ quan Thuế kiểm tra, hay "kiểm toán" một số người nộp thuế vì nghi ngờ có lỗi hay có gian lận.

Mặc dù cách thức cụ thể IRS dùng để quyết định xem ai là người bị kiểm toán được giữ bí mật, người dân cũng được biết một số điều trong quá trình chọn các trường hợp kiểm toán này. Trên thực tế, một tổ chức có tên Transactional Records Access Clearinghouse (TRAC), luôn dành toàn tâm cho việc thu thập dữ liệu từ IRS và các cơ quan khác để đảm bảo rằng hệ thống này là công bằng.

"Công bằng là một yếu tố tối cần thiết của việc thực thi pháp luật bởi vì nếu không có công bằng thì sự ủng hộ của công chúng có thể tan biến nhanh chóng. Điều này sẽ buộc chính phủ phải tiêu ngày càng nhiều từ nguồn ngân sách của mình trong các biện pháp ép buộc người dân phải tuân thủ quy định", đó là giải thích của Sue Long, Đồng Giám đốc của TRAC, một tổ chức có hợp tác với Đại học Syracuse ở New York.

Trong những nỗ lực của mình, một lần, TRAC đã đề nghị được cấp thông tin theo quy định của Luật Tự do Thông tin và khám phá ra rằng những người đóng thuế ở một số vùng trên đất Mỹ bị kiểm toán nhiều hơn ở một số vùng khác. Khi những số liệu nhạy cảm này được công bố, vấn đề này đã được thảo luận sâu rộng cả trong Quốc hội lẫn trên các phương tiện truyền thông.

Đây là một ví dụ cổ điển về một nhóm dùng các quyền chính đáng của mình để thúc đẩy sự minh bạch trong chính phủ. "Những sự khác nhau được khai ra từ các số liệu của chính cơ quan Thuế là đáng xem xét và công chúng Mỹ hoàn toàn có quyền hỏi tại sao có sự khác nhau đó", bà Long nói. "IRS có nghĩa vụ phải đưa ra một trả lời thoả đáng". Mặc dù hiện nay chưa có quyết định cuối cùng nhưng vấn đề này đã được công bố rộng rãi trong công chúng.

Ngay cả khi những tổ chức như Liên minh những Người nộp Thuế và TRAC tiếp tục giám sát và gây ảnh hưởng đối với IRS, thì gần đây, bản thân cơ quan thuế đã bắt đầu một chương trình nhằm nhận được nhiều ý kiến góp ý của công dân hơn nữa. Trên khắp đất nước, những nhóm người tình nguyện có tên "Nhóm ủng hộ lợi ích công dân" hiện đang họp để xác định các vấn đề và đưa ra các đề xuất.

"IRS sẽ rất có lợi nhờ cách nhìn mới của khách hàng về công việc của chúng tôi", Thành viên Ủy ban IRS Charles O. Rossotti nói.

Lĩnh vực thực phẩm và thuốc men: Cơ quan Kiểm soát Thực phẩm và thuốc men của Mỹ (FDA) kiểm soát thuốc men, các thiết bị y tế, thực phẩm và đồ mỹ phẩm để đảm bảo sự an toàn và trong sạch của các sản phẩm này. Cơ quan này là một bộ phận của Bộ Y tế và các Dịch vụ Con người.

Một phần việc của FDA là đảm bảo rằng các sản phẩm tiêu dùng được dán nhãn một cách chân thực. Điều này là kết quả của một thay đổi lớn gần đây về quy định có tác động tới gần như mọi người dân Mỹ.

FDA đã hành động sau khi nhận được nhiều phàn nàn về các nhãn mác trên các thứ thuốc không phải kê đơn hay các thứ thuốc được bày bán ngay trên quầy, ví dụ như aspirin và thuốc ho dạng sirô đang được bán tại các hiệu thuốc mà

không cần phải có đơn thuốc của bác sĩ. Người tiêu dùng thấy từ ngữ trên bao bì của một số thuốc này khó hiểu. Đặc biệt người già rất khó đọc những thứ chữ chữ nhỏ xíu in sát với nhau.

Do đó, FDA đã ra những quy định mới cho các nhà sản xuất thuốc. Những quy định này (dần dần tới năm 2005 sẽ được áp dụng) được soạn ra sau khi FDA phân tích 2000 ý kiến góp ý của các nhóm công dân và đại diện ngành dược. Các quy định này đòi hỏi các chỉ dẫn trên các loại thuốc phải in bằng chữ to và buộc các công ty dược phẩm phải in trên bao bì những cảnh báo rõ ràng về các nguy hiểm có thể có.

Do sức ép của dư luận đối với FDA, những cảnh báo trên nhãn hiệu cuối cùng có thể trở thành một điều đơn giản như những món đồ ăn nhẹ.

Trong một trường hợp khác, sự minh bạch trong luật lệ đã tạo nên thay đổi, người dân đã thuyết phục được chính phủ có những cảnh báo trên bao bì của một số sản phẩm khoai tây rán và đồ ăn nhẹ có chứa chất Olestra thay thế chất béo. Sau 10 năm nghiên cứu, FDA đã đồng ý cho sử dụng chất Olestra vào năm 1996 sau khi xác định được rằng chất này an toàn. Nhiều người tiêu dùng muốn mua các sản phẩm sử dụng chất béo giả vì chúng có lượng calo thấp. Nhưng một số nhóm bảo vệ sức khỏe và đại diện của ngành y tế đã phát biểu trong các buổi điều trần trước công chúng rằng chất này cần phải bị cấm vì nó có thể gây các bệnh cho dạ dày và ruột.

Cùng với việc cho lưu hành chất Olestra, FDA yêu cầu các nhà sản xuất phải có lời cảnh báo ở mặt sau bao bì của tất cả các đồ ăn có chứa Olestra.

Người tiêu dùng được báo rằng sản phẩm này có thể gây "đầy bụng" và các hiệu ứng phụ khác.

Quy định của FDA liên quan tới chất Olestra và các trường hợp khác đã nêu ở đây thể hiện cách hoạt động của hệ thống chính sách công ở Mỹ. Người dân có quyền biết về các hoạt động của chính phủ mình và họ có thể sử dụng các thông tin đã biết để tác động vào các quyết định có ảnh hưởng đến cuộc sống của mình, dù là ít hay nhiều. Người Mỹ biết rằng sự minh bạch trong chính phủ, như đã có trên thực tế, cũng có những nhược điểm của nó. Ví dụ như cho phép những người dân thường được tác động tới quá trình đề ra những quy định của chính phủ có thể làm cho quá trình này rất chậm, thậm chí là tốn kém. Nhưng như Thomas Jefferson, tác giả chính của Hiến pháp Mỹ, đã nói năm 1791: "Thà chịu những bất tiện của việc có quá nhiều tự do còn hơn là những bất tiện của việc có quá ít tự do". Phần lớn người Mỹ, giống như Jefferson, tin rằng để cho mặt trời soi tỏ những hoạt động của chính phủ thì chịu một số nhược điểm đó cũng đáng. Đổi lại, các công dân Mỹ lại nhận được những lợi ích của một nền dân chủ minh bạch và có sự tham gia của toàn dân.

CÁC CƠ QUAN CHÍNH PHỦ QUAN TÂM ĐẾN ĐỜI SỐNG CỦA NGƯỜI DÂN NHƯ THẾ NÀO

Trong chính phủ liên bang, có 14 Bộ thuộc ngành hành pháp. Những Bộ này được chia nhỏ hơn thành các cục với những nhiệm vụ cụ thể. Cũng có khoảng hơn 100 cơ quan liên bang độc lập khác kiểm soát nhiều lĩnh vực khác nhau của cuộc sống.

Các cơ quan này khác nhau về quy mô và nhiệm vụ và trong một số trường hợp, trách nhiệm của chúng chồng chéo nhau.

Dưới đây là miêu tả tóm tắt về một số cơ quan liên bang chính. Tất cả quá trình hoạch định quy định của các cơ quan này đều tiếp nhận sự đóng góp ý kiến của người dân.

- Ủy ban An toàn Sản phẩm Tiêu dùng: giúp bảo vệ công chúng khỏi bị các sản phẩm tiêu dùng gây thương tích.
- Ủy ban Truyền thông Liên bang: Giám sát thông tin qua vô tuyến, đài, điện tín, vệ tinh và cáp.

- Cơ quan Kiểm soát Tình trạng Khẩn cấp: Hỗ trợ cho người dân và các cơ quan của chính quyền địa phương để giảm bớt những tổn thất về người và của trong các vụ thiên tai như bão, động đất, và các vụ cháy.
- Ủy ban Thương mại Liên bang: Thúc đẩy cạnh tranh tự do và công bằng trong nền kinh tế Mỹ
- Cơ quan Kiểm soát An toàn Giao thông Đường bộ Quốc gia: Đề ra và giám sát thực hiện các tiêu chuẩn an toàn cho xe ô tô để ngăn chặn thương vong trong các vụ tai nạn xe.
- Cơ quan Bảo vệ Sức khoẻ và An toàn Nghề nghiệp: Bảo vệ sức khoẻ của người lao động Mỹ ở nơi làm việc bằng cách đặt ra các tiêu chuẩn cho giới chủ.
- Ủy Ban Chứng khoán và Trao đổi Chứng khoán: Chịu trách nhiệm bảo vệ công chúng khỏi mọi việc làm sai trái trên thị trường chứng khoán và các thị trường tài chính khác.
- Cơ quan Quản lý các Doanh nghiệp Nhỏ: Cho các chủ doanh nghiệp vay tiền hỗ trợ tài chính sau các vụ thiên tai, gồm bão và lụt. Hỗ trợ các doanh nghiệp do phụ nữ và người thiểu số điều hành.

Toàn văn bằng tiếng Anh của bài viết có trên Internet tại:

<http://usinfo.state.gov/products/pubs/transgov/>